TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THUẬN AN** TỈNH BÌNH DƯƠNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 324/2022/HS-ST
Ngày: 08-12-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Hồ Thanh Thuỷ.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Yến Loan;

2. Bà Lê Thị Ngọc Giàu.

- Thư ký phiên toà: Bà Thái Thị Yến, Thư ký Toà án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Phan Văn Tuân - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 12 năm 2022, tại phòng xử án Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai qua hình thức trực tuyến đối với vụ án hình sự thụ lý số: 321/2022/TLST-HS ngày 27 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 349/2022/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Trần Thành T, sinh năm 1995 tại tỉnh A; nơi cư trú: Ấp H, xã Đ, huyện C, tỉnh A; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con Trần Thành Ch, sinh năm 1964 và bà Huỳnh Thị Thu S, không rõ năm sinh;

Tiền án: Ngày 05/3/2020, bị Tòa án nhân dân thị xã (nay là thành phố) T, tỉnh Bình Dương tuyên phạt 01 (một) năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo Bản án số 61/2020/HS-ST. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 03/11/2020, chưa nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Tiền sự: Ngày 07/4/2017, bị Công an phường G, thị xã (nay là thành phố) T ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự an toàn xã hội về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, với mức tiền phạt là 750.000 đồng theo quyết định số 428/QĐ-XPVPHC. Bị cáo chưa nộp phạt.

Bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 12/6/2022 cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng:

Ông Phạm Chí H. Vắng mặt

Ông Đặng Văn T1. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 45 phút ngày 11/6/2022, Công an phường G, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương tiến hành kiểm tra hành chính cơ sở trọ: Số 20/A85, khu phố B, phường G, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương thì phát hiện tại góc phải trong cùng trên gác của phòng hướng từ cửa bước tại phòng trọ số 05 của Trần Thành T và Phạm Chí H có 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng chất ma túy, 01 (một) túi nylon miệng kéo dính viền đỏ và 01 (một) túi nylon miệng kéo dính viền trắng bên trong đều chứa tinh thể màu trắng (nghi là ma túy tổng hợp). Trần Thành T khai nhận số tinh thể màu trắng là ma túy đá của T cất giấu để sử dụng nên Công an phường G lập biên bản thu giữ, niêm phong tang vật và chuyển giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An xử lý theo thẩm quyền.

Quá trình điều tra, Trần Thành T khai nhận: Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên khoảng 17 giờ 00 phút ngày 11/6/2022, T đi đến khu vực chợ 185 thuộc khu phố L, phường G, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương gặp đối tượng tên Út Đ khoảng 23 tuổi, cao khoảng 1,55 mét, da ngâm đen, tóc vàng, nói giọng miền Nam mua 02 (hai) túi ma túy đá với giá 2.300.000 đồng rồi đem về phòng trọ cất giấu để sử dụng.

Ngày 20/6/2022, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương có kết luận giám định số 271/KL – KTHS (MT) với nội dung: Mẫu tinh thể màu trắng gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng: 5,0437 gam (gồm 2,2640 gam (M1) và 2,7797 gam (M2)); loại Methamphetamine.

Tại bản Cáo trạng số 305/CT-VKS-TA ngày 25/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An đã truy tố bị cáo Trần Thành T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên toà trình bày lời luận tội trong đó có nội dung vẫn giữ nguyên quyết định Cáo trạng đã truy tố, đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo gây ra và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm Hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Trần Thành T từ 06 (sáu) năm đến 07 (bảy) năm tù.

Về xử lý vật chứng:

Đề nghị tịch thu, tiêu hủy: 01 bộ dụng cụ sử dụng ma tuý; 01 bì thư đã niêm phong ký hiệu 271/ PC09 (mẫu vật hoàn lại sau giám định).

Đối với đối tượng bán ma túy cho bị cáo, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An đã tiến hành xác minh nhưng không có thông tin đầy đủ về đối tượng này, nên không có cơ sở để xác minh xử lý.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội giống nội dung Viện kiểm sát truy tố. Bị cáo đã ăn năn hối cải và xin được giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các T liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong các giai đoạn tố tụng từ khi khởi tố vụ án cho đến khi kết thúc việc truy tố, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, cán bộ điều tra, Kiểm sát viên đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không khiếu nại, tố cáo về các hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Trần Thành T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo trước Tòa. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, các chứng cứ, T liệu có trong hồ sơ vụ án, lời khai của những người làm chứng, Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 21 giờ 45 phút ngày 11/6/2022, tại cơ sở trọ 20/A85, khu phố B, phường G, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, bị cáo Trần Thành T đã có hành vi tàng trữ trái phép 5,0437 gam ma túy loại Methamphetamine để sử dụng thì bị phát hiện, bắt giữ. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo nhận thức được việc làm của mình là vi phạm nhưng vì thỏa mãn nhu cầu của bản thân, bị cáo vẫn cố tình thực hiện, cất giấu ma túy để sử dụng, hành vi của bị cáo đã vi phạm quy định về chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, đây cũng là một trong những nguyên nhân gây ra nhiều tệ nạn xã hội và tội phạm khác, hành vi của bị cáo còn gây mất trật tự, trị an tại địa phương, do đó, cần xử phạt bị cáo với mức án tương xứng tính chất, hành vi phạm tội, cách ly ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm đảm bảo tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo từng bị Tòa án nhân dân thị xã (nay là thành phố) Thuận An xét xử 01 (một) năm về tội tàng trữ trái phép chất ma túy, chưa được xóa án tích tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội mới nên thuộc trường hợp tái phạm là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[7] Lời đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ, đúng pháp luật nên chấp nhận.

[8] Đối với đối tượng tên Út Đ là người bán ma túy cho bị cáo T, quá trình điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch nên khi nào xác định được sẽ xử lý sau.

[9] Đối với Phạm Chí H là người ở chung phòng trọ với bị cáo nhưng không biết việc bị cáo cất giấu ma túy, không góp tiền mua ma túy với bị cáo nên Công an thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh và trật tự an toàn xã hội là có căn cứ.

[10] Về xử lý vật chứng:

01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma tuý và 01 (một) bì thư niêm phong ghi số vụ 271/PC 09 bên trong chứa chất ma túy sau khi giám định còn lại là vật chứng trong vụ án không có giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu hủy.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

- Điều 106, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

1. Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố bị cáo Trần Thành T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Trần Thành T 06 (sáu) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 12/6/2022

2. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu, tiêu hủy: 01(một) bộ dụng cụ sử dụng ma tuý và 01 (một) bì thư được niêm phong, ghi số vụ 271/PC09 (mẫu vật hoàn lại sau giám định) của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương. Bên ngoài có chữ ký người chứng kiến Trần Thành T, chữ ký cán bộ trả mẫu Đoàn Nguyễn Thiện Quang, cán bộ nhận mẫu Ngô Minh Tuấn và hình dấu niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương (Kèm kết luận giám định số 271/KL-KTHS (MT) ngày 20 tháng 6 năm 2022).

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 04/11/2022 giữa Công an thành phố Thuận An và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thuận An).

3. Về án phí: Bị cáo Trần Thành T phải chịu 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thuận An;
- Chi cục THADS thành phố Thuận An;
- Công an thành phố Thuận An;
- Bị cáo;
- Lưu: HS, THAHS, AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hồ Thanh Thuỷ

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THUẬN AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi giờ ngày 08 tháng 9 năm 2022;

Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Lê Hoàng Vương.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hồ Tấn T và ông Thái Văn Trung.

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 246/2022/TLST- HS ngày 11 tháng 8 năm 2022 đối với:

Bị cáo Đỗ Hữu Ty, sinh năm 2001 tại Đồng Tháp.

Căn cứ vào các Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ vào các chứng cứ và T liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT,QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1. Vụ án không thuộc trường hợp tạm đình chỉ hoặc trường hợp trả hồ sơ điều tra bổ sung.

Kết quả biểu quyết: 03/03 thống nhất.

2. Trong các giai đoạn tố tụng từ khi khởi tố vụ án cho đến khi kết thúc việc truy tố, các T liệu, chứng cứ của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập; các T liệu, chứng cứ do bị cáo và những người tham gia tố tụng khác cung cấp đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự và hợp pháp.

Kết quả biểu quyết: 03/03 thống nhất.

3. Về tội danh: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); tuyên bố bị cáo Đỗ Hữu Ty phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Kết quả biểu quyết: 03/03 thống nhất.

4. Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017):

Xử phạt bị cáo Đỗ Hữu Ty 01(một) năm 09(chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 25/02/2022.

Kết quả biểu quyết: 03/03 thống nhất.

5. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu, tiêu hủy 01 bì thư niêm phong ghi số 136/MT-PC09 là mẫu vật hoàn lại sau giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương và 01 gói thuốc lá hiệu Jet.

- Giao Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An 01 xe mô tô hai bánh kiểu dáng Wave, nhãn hiệu không rõ, số loại không rõ, mang biển số 67L9-0850,

số khung: VTTDCH094TT*008681, số máy: VTTJL1P52FMH...?...(dấu "?" là chữ số nguyên thủy bị mài mất số), xe không bửng, không gương, để tiếp tục xác minh làm rõ nguồn gốc xe và xử lý theo đúng quy định của pháp luật.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 18/8/2022).

Kết quả biểu quyết: 03/03 thống nhất.

6. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Đỗ Hữu Ty phải nộp 200.000 đồng tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

Kết quả biểu quyết: 03/03 thống nhất.

7. Bị cáo không thuộc trường hợp miễn trách nhiệm hình sự, miễn hình phạt.

Kết quả biểu quyết: 03/03 thống nhất.

8. Các hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp.

Kết quả biểu quyết: 03/03 thống nhất.

9. Kiến nghị phòng ngừa tội phạm, khắc phục vi phạm: Không có.

Kết quả biểu quyết: 03/03 thống nhất.

10. Tuyên quyền kháng cáo cho bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

Kết quả biểu quyết: 03/03 thống nhất.

11. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo việc thi hành án.

Kết quả biểu quyết: 03/03 thống nhất.

Nghị án kết thúc vào hồi giờ phút, ngày tháng năm 2020.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THUẬN AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Lê Hoàng Vương

Số: /2022/HSST-QĐTG *Thuận An, ngày 08 tháng 9 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH TẠM GIAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hoàng Vương.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hồ Tấn T và ông Thái Văn Trung.

Căn cứ Điều 109, 113, 119 và 329 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ Biên bản nghị án ngày 08 tháng 9 năm 2022 của Hội đồng xét xử sơ thẩm;

Xét thấy cần tiếp tục tạm giam bị cáo để bảo đảm cho việc thi hành án.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Tạm giam bị cáo Đỗ Hữu Ty, sinh năm 2001 tại tỉnh Đồng Tháp; nơi cư trú: Khóm An Thạnh A, phường An Lộc, thành phố Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp; nghề nghiệp: Không.

Bị Toà án cấp sơ thẩm xử phạt 01(một) năm 09(chín) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Thời hạn tạm giam là 45 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Điều 2: Nhà tạm giữ Công an thành phố Thuận An có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:
- Công an thành phố Thuận An;
- VKSND thành phố Thuận An;
- Bị cáo;
- Lưu: HS

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Hoàng Vương